

Số 75 /QĐ-BCĐCTMTQG

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện
các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TỈNH
THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 24/7/2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 6642/SNNMT-PTNTQLCL ngày 15/8/2026 (sau khi đã lấy ý kiến của các sở, ngành liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCĐ TW các Chương trình mục tiêu quốc gia;
- Các Bộ: Nội vụ; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT-XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NLs.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hồ Huy Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÁC
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

**Công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày / /2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh theo Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 69/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 24/7/2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Tĩnh (*Ban Chỉ đạo tỉnh*).

b) Xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, đôn đốc, điều phối, kiểm tra trong năm 2026; làm cơ sở để các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình, sở, ngành, đơn vị chủ trì nội dung, Cơ quan Thường trực và địa phương tổ chức thực hiện.

c) Bảo đảm việc triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 được thực hiện thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời tổng hợp, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Nhiệm vụ trong Chương trình công tác phải bám sát chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Quyết định thành lập và Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm thực hiện; bảo đảm khả thi, thiết thực, thuận lợi cho theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả.

c) Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương chủ động xử lý các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; chỉ báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, Trưởng ban, Phó Trưởng ban đối với các vấn đề quan trọng, liên ngành, vượt thẩm quyền hoặc còn có ý kiến khác nhau.

d) Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống nhất thông tin, số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

3. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh; phát huy vai trò điều phối liên ngành của Ban Chỉ đạo tỉnh theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động đã ban hành.

b) Ban Chỉ đạo tỉnh không làm thay chức năng quản lý nhà nước của các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và không làm thay trách nhiệm tổ chức thực hiện của địa phương.

c) Thực hiện nghiêm nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả”; đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

d) Phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương; thực hiện phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Gắn công tác chỉ đạo, điều hành với kiểm tra, giám sát, đánh giá; bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng hiệu quả nguồn lực, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh và theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, trong đó năm 2026 tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp tổ chức thực hiện các Chương trình. Kịp thời chỉ đạo, điều phối, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành từ tỉnh đến cơ sở; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, giao ban, kiểm tra, giám sát theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh khẩn trương rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền của tỉnh để triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thường xuyên rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời; tăng cường hướng dẫn địa phương triển khai thống nhất các quy định của Trung ương.

3. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và các địa phương tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần của từng Chương trình; tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp, cơ quan giúp việc và bộ máy quản lý Chương trình phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình ở các cấp.

4. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương:

- Tập trung phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định;
- Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2025 được phép kéo dài sang năm 2026, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2026, bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ và hiệu quả;
- Chủ động bố trí, huy động và tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh lồng ghép nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án, nguồn vốn hợp pháp khác;
- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, điều chuyển vốn đối với các nhiệm vụ, dự án chậm triển khai, không còn đối tượng thụ hưởng hoặc không có khả năng thực hiện theo quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả đầu tư, phòng, chống thất thoát, lãng phí và tiêu cực trong quản lý, sử dụng nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng đầy đủ các báo cáo, số liệu, tài liệu phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các cơ quan của Quốc hội theo quy định. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình trong thời gian tới.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương; nâng cao chất lượng công tác thống kê, báo cáo và cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh.

7. Tổ chức các đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo tỉnh nhằm kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các Chương trình tại các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương; tập trung kiểm tra việc ban hành cơ chế, chính sách, phân bổ và giải ngân nguồn vốn, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung thành phần của các Chương trình và việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ,

Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh. Kịp thời phát hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của địa phương để báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong tổ chức thực hiện các Chương trình.

9. Tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh, đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh; xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2027; xây dựng Chương trình công tác năm 2027 của Ban Chỉ đạo tỉnh phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ được giao.

(chi tiết có Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh tập trung chỉ đạo, đôn đốc triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

b) Kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thuộc lĩnh vực quản lý; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các Chương trình; chủ động rà soát, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

c) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về tiến độ và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh)

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh; tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu tổ chức các phiên họp, hội nghị, các đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo tỉnh; phối hợp chuẩn bị các báo cáo, tài liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh; đồng thời chủ trì tổng hợp, xây dựng Báo cáo của UBND tỉnh và chuẩn bị các tài liệu liên

quan phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 theo phân công của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh thành kế hoạch công tác của địa phương; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

b) Chủ động bố trí, huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2025 được phép kéo dài sang năm 2026 theo quy định, đồng thời thực hiện hiệu quả kế hoạch vốn năm 2026; kịp thời rà soát, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các nhiệm vụ không còn phù hợp, không còn đối tượng thụ hưởng hoặc không có khả năng thực hiện.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng, hiệu quả và quy định của pháp luật.

d) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu theo quy định; chủ động phản ánh, kiến nghị với Ban Chỉ đạo tỉnh và các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh về những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để được hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Ban Chỉ đạo tỉnh, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Tăng cường giám sát, phản biện xã hội theo quy định của pháp luật; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến việc tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để phản ánh, kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền; phối hợp

tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Trong quá trình thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh, trường hợp có phát sinh vướng mắc, Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh làm đầu mối tổng hợp, đề xuất giải pháp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, quyết định.

PHỤ LỤC
Một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong quản lý, điều hành
và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026
(Kèm theo Chương trình tại Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày / /2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
I	Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia				
1	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho một dự án, định mức hỗ trợ các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý III/2026
2	Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã - hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 9/2026
3	Quyết định Cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã	Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 8/2026
4	Quyết định ban hành Bộ tiêu chí thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2026-2030.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quý III/2026

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
5	Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và bố trí vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý III/2026
6	Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến 2030.	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý III/2026
7	Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý IV/2026
8	Nghị quyết phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030, năm 2026.	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý III/2026
9	Quyết định quy định hình thức, mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện.	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 9/2026
10	Kế hoạch triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.	Các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Chương trình	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quý III/2026
11	Kế hoạch triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026.	Các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quý III/2026

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
		Chương trình			
12	Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 9/2026
II	Hoạt động giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia				
1	Đôn đốc, giám sát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026.	Các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Chương trình	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường		Thường xuyên
2	Giám sát tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.	Các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Chương trình	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường		Thường xuyên
3	Kiểm tra, làm việc với các địa phương về tình hình, kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường		Thường xuyên
4	Tổ chức làm việc, thẩm định các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan		Quý IV/2026
5	Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan		Quý IV/2026
III	Tổ chức họp, hội nghị				

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
1	Họp Ban Chỉ đạo tỉnh về tình hình triển khai các nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2026 và định hướng triển khai năm tiếp theo.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành liên quan		Định kỳ trong năm 2026
2	Hội nghị tổng kết các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026, triển khai nhiệm vụ năm 2027.	Các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Chương trình	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường		Quý IV/2026
3	Họp triển khai công tác rà soát cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục, UBND các xã, phường		Quý IV/2026
4	Hội nghị tập huấn triển khai chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo năm 2026.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục, UBND các xã, phường		Quý IV/2026
5	Hội nghị tuyên truyền, tập huấn triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.	Các cơ quan chủ trì tham mưu triển khai Chương trình	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường		Thường xuyên